PHÒNG GD&ĐT UÔNG BÍ **TRƯỜNG THCS TRƯNG VƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:24a/QĐ-TV	*Uông Bí, ngày 25 tháng 4 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành bộ Quy tắc ứng xử trong trường THCS Trưng Vương Năm 2020

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS TRƯNG VƯƠNG

Căn cứ Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương được ban hành tại Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 20/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT, ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 1310/QĐ-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2020 của UBND tỉnh Quảng Ninh; Công văn số 399/PGDĐT ngày 07/5/2020 của Phòng GD&ĐT Uông Bí về việc ban hành bộ quy tắc ứng xử trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ theo yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của nhà trường;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này bộ Quy tắc ứng xử trong Trường THCS Trưng Vương năm 2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các cán bộ, giáo viên, nhân viên làm việc trong đơn vị trường THCS Trưng Vương thành phố Uông Bí căn cứ chức năng nhiệm vụ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3 (để t/h);
- Phòng GD&ĐT;
- CĐGD trường;
- Website trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP. UÔNG BÍ
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TRƯNG VƯƠNG
QUẢNG NINH

Lê Thị Thúy

BỘ QUY TẮC ỨNG XỬ

Trong trường THCS Trưng Vương năm 2020

(*Ban hành theo Quyết định số:24a/QĐ-TV ngày 25/4/2020 của Hiệu trưởng Trường THCS Trưng Vương)*

Chương I: QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích

Mục đích ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong cơ quan Trường THCS Trưng Vương nhằm:

1. Quy định các chuẩn mực xử sự của cán bộ, giáo viên, nhân viên khi thi hành nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ xã hội, bao gồm những việc phải làm hoặc không được làm nhằm đảm bảo sự liêm chính và tăng cường tinh thần trách nhiệm, thực hiện nghĩa vụ của mọi cá nhân trong cơ quan.

2. Thực hiện công khai các hoạt động nhiệm vụ, công vụ và quan hệ xã hội của cán bộ, giáo viên, nhân viên; Nâng cao ý thức, tinh thần, trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong công tác phòng, chống tham nhũng nói riêng và thực hiện các quy định của Pháp luật nói chung.

3. Là căn cứ để cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xử lý trách nhiệm đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên vi phạm các chuẩn mực đạo đức khi thi hành nhiệm vụ và trong các mối quan hệ công tác. Là cơ sở để giám sát việc chấp hành pháp luật và làm căn cứ để đánh giá, xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên hàng năm.

4. Đưa ra những chuẩn mực cơ bản để thục hiện các hành vi ứng xử hàng ngày, nhằm hình thành thói quen, ứng xử văn minh lịch sự, thân thiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, góp phần xây dựng hình ảnh con người và thành phố cởi mở, tạo ấn tượng và niềm tin đối với du khách khi đến thành phố.

5. Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường đều được học tập Bộ quy tắc ứng xử " Tự hào là công dân thành phố Uông Bí " và nắm vững được chủ đề cần thực hiện của năm 2020 *"Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và bảo đảm tăng trưởng kinh tế bền vững"*.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

- Quy tắc này quy định các chuẩn mực xử sự của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong cơ quan Trường THCS Trưng Vương trong thi hành nhiệm vụ, công vụ, trong quan hệ xã hội; trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên của cơ quan có thẩm quyền trong việc thực hiện và xử lý vi phạm.

- Quy tắc nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm trong việc bảo vệ, gìn giữ và phát huy các giá trị truyền thống về lịch sử, văn hóa đặc trưng của thành phố Uông Bí, khơi dậy lòng tự hào là công dân của thành phố Uông Bí.

2. Đối tượng áp dụng

Cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh trong cơ quan Trường THCS Trưng Vương.

Cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan đến thực hiện quy tắc ứng xử của trường THCS Trưng Vương năm 2020.

Chương II: NỘI DUNG QUY TẮC ỨNG XỬ

Điều 3. Các quy định chung

1. Thượng tôn pháp luật:

- Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật.
- Thực hiện đúng chức trách và nhiệm vụ, quyền hạn.
- Tuân thủ nội quy, quy định của nhà trường, địa phương.

2. Tôn trọng bản thân và người khác:

- Luôn là người tự trọng.
- Luôn biết nói lời "cảm ơn", 'xin lỗi'.
- Trang phục, ngôn ngữ đúng mực và phù hợp hoàn cảnh.
- Không xâm phạm thân thể, xúc phạm danh dự và nhân phẩm người khác.
- Tôn trọng sự khác biệt và tự do cá nhân theo quy định của pháp luật.
- Không phân biệt, miệt thị, dân tộc, vùng miền, tôn giáo, giới tính, người khuyết tật, xuất thân giàu nghèo

3. Tôn trọng và bảo vệ môi trường:

- Bảo vệ môi trường vì mình và vì thế hệ tương lai.
- Giữ gìn và xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp.
- Sử dụng tài nguyên tiết kiệm, hiệu quả.
- Sử dụng sản phẩm, phương tiện thân thiện với môi trường.
- Phòng, chống thiên tai dịch bệnh, ứng phó với thách thức an ninh phi truyền thống.
- Không gây ô nhiễm môi trường bằng khói, bụi, khí độc, nguồn nước, mùi khod chịu, tiếng ồn ảnh hưởng đến đời sống và sức kjhoer của cộng đồng.

4. Thân thiện, văn minh, hào sảng:

- Luôn lắng nghe, thấu hiểu với chia sẻ của người khác.
- Sẵn sàng giúp đỡ, hỗ trợ người khác khi cần thiết.
- Bình tính, kiên nhẫn giải quyết bất đồng, mâu thuẫn.

5. Trách nhiệm với bản thân và cộng đồng:

- Chăm sóc bản thân, tích cực tập TDTT.
- Không ngừng học tập nâng cao kiến thức và hiểu biết của bản thân.

- Không tham gia, kiên quyết đấu tranh chống các TNXH.

- Giữ gìn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của gia đình, dòng họ, quê hương, đất nước.

- Luôn ưu tiên, giúp đỡ người già, khuyết tật, trẻ em, người yếu thế.

- Thẳng thắn , công khai xây dựng khi góp ý kiến.

Mục 1: NHỮNG VIỆC CẦN PHẢI LÀM

Điều 4. Ứng xử của cán bộ quản lý

1. Ứng xử với học sinh:

- Ngôn ngữ chuẩn mực, dễ hiểu;

- Yêu thương, trách nhiệm, bao dung;

- Tôn trọng, đối xử công bằng, lắng nghe và động viên, khích lệ học sinh. Không xúc phạm, ép buộc, trù dập, bạo hành.

2. Ứng xử với giáo viên, nhân viên:

- Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, khích lệ, động viên;

- Nghiêm túc, gương mẫu, đồng hành trong công việc;

- Bảo vệ uy tín, danh dự, nhân phẩm và phát huy năng lực của giáo viên và nhân viên;

- Đoàn kết, dân chủ, công bằng, minh bạch. Không hách dịch, gây khó khăn, xúc phạm, định kiến, thiên vị, vụ lợi, né tránh trách nhiệm hoặc che giấu vi phạm, đổ lỗi.

3. Ứng xử với cha mẹ học sinh:

Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, hỗ trợ, hợp tác, chia sẻ, thân thiện. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà, vụ lợi.

4. Ứng xử với khách đến trường:

- Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, lịch sự, đúng mực. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

5. Ứng xử trên mạng xã hội:

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm của mình về các hoạt động trên mạng xã hội.

- Phù hợp với vai trò, nguyên tắc, quyền hạn của cá nhân và của nhà trường.

- Không lạm dụng chức vụ, quyền hạn khi tham gia.

- Thường xuyên nắm bắt tình hình, không để bị lôi kéo, dụ dỗ tham gia vào các trang độc hại.

- Phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với các tổ chức, cá nhân trong việc cung cấp, chia sẻ, xử lý thông tin.

Điều 5. Ứng xử của giáo viên

1. Với học sinh:

- Ngôn ngữ chuẩn mực, dễ hiểu, khen hoặc phê bình phù hợp với đối tượng và hoàn cảnh;

- Mẫu mực, bao dung, trách nhiệm, yêu thương;

- Tôn trọng, đối xử công bằng, tư vấn, lắng nghe và động viên, khích lệ học sinh;

- Tích cực phòng, chống bạo lực học đường, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện. Không xúc phạm, gây tổn thương, vụ lợi;

- Không trù dập, định kiến, bạo hành, xâm hại;

- Không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi vi phạm của học sinh.

2. Ứng xử với cán bộ quản lý:

- Ngôn ngữ tôn trọng, trung thực, cầu thị, tham mưu tích cực và thể hiện rõ chính kiến;

- Phục tùng sự chỉ đạo, điều hành và phân công của lãnh đạo theo quy định. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết;

- Không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi sai phạm của cán bộ quản lý.

3. Ứng xử với đồng nghiệp và nhân viên:

- Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, thân thiện, cầu thị, chia sẻ, hỗ trợ;

- Tôn trọng sự khác biệt;

- Bảo vệ uy tín, danh dự và nhân phẩm của đồng nghiệp, nhân viên. Không xúc phạm, vô cảm, gây mất đoàn kết.

4. Ứng xử với cha mẹ học sinh:

- Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, tôn trọng, thân thiện, hợp tác, chia sẻ. Không xúc phạm, áp đặt, vụ lợi.

5. Ứng xử với khách đến trường:

Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

Điều 6. Ứng xử của nhân viên

1. Ứng xử với học sinh:

- Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, trách nhiệm, khoan dung, giúp đỡ. Không gây khó khăn, phiền hà, xúc phạm, bạo lực.

2. Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên:

- Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, tôn trọng, hợp tác;

- Chấp hành các nhiệm vụ được giao. Không né tránh trách nhiệm, xúc phạm, gây mất đoàn kết, vụ lợi.

3. Ứng xử với đồng nghiệp:

- Ngôn ngữ đúng mực, hợp tác, thân thiện. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết, né tránh trách nhiệm.

4. Ứng xử với cha mẹ học sinh và khách đến trường:

- Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

Điều 7. Ứng xử của học sinh

1. Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:

- Kính trọng, lễ phép, trung thực, chia sẻ, chấp hành các yêu cầu theo quy định. Không bịa đặt thông tin;

- Không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm, bạo lực.

2. Ứng xử với bạn bè:

- Ngôn ngữ đúng mực, thân thiện, trung thực, hợp tác, giúp đỡ và tôn trọng sự khác biệt. Không nói tục, chửi bậy, miệt thị, xúc phạm, gây mất đoàn kết;

- Không bịa đặt, lôi kéo; không phát tán thông tin để nói xấu, làm ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm học sinh khác.

3. Ứng xử với cha mẹ và người thân:

- Kính trọng, lễ phép, trung thực, yêu thương.

4. Ứng xử với khách đến trường:

- Tôn trọng, lễ phép.

Điều 8. Ứng xử của cha mẹ học sinh

1. Ứng xử với học sinh:

- Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, chia sẻ, khích lệ, thân thiện, yêu thương. Không xúc phạm, bạo lực.

2. Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:

- Tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, chia sẻ. Không bịa đặt thông tin;

- Không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm.

Điều 9. Ứng xử của khách đến trường

1. Ứng xử với học sinh:

- Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, thân thiện. Không xúc phạm, bạo lực.

2. Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:

- Đúng mực, tôn trọng. Không bịa đặt thông tin. Không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm.

Mục 2: NHỮNG VIỆC KHÔNG ĐƯỢC LÀM

Điều 10. Các quy định chung

1. Phải thực hiện những quy định tại Điều 18, 19 và Điều 20 của Luật Cán bộ, công chức; Điều 19 của Luật viên chức; các Điều 37, 40 của Luật phòng, chống tham nhũng và Điều 6 của Quy định về đạo đức nhà giáo và các quy định của pháp luật khác về những việc cán bộ, công chức, viên chức không được làm.

2. Khi thực thi nhiệm vụ, công vụ không được mạo danh để giải quyết công việc; không được mượn danh cơ quan để giải quyết công việc cá nhân.

Điều 11. Các quy định cán bộ, giáo viên, nhân viên không được làm trong quan hệ nhiệm vụ, công vụ.

1. Không được trốn tránh, đùn đẩy trách nhiệm khi nhiệm vụ, công vụ do mình thực hiện gây ra hậu quả ảnh hưởng đến hoạt động của cơ quan mình hoặc

của cơ quan, đơn vị, tổ chức khác hoặc vi phạm tới quyền lợi chính đáng, danh dự và nhân phẩm của công dân, phụ huynh, học sinh.

2. Không được kéo dài thời gian hoặc từ chối sự phối hợp của những người trong cơ quan mình hoặc của cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan và của công dân, phụ huynh, học sinh khi thực hiện nhiệm vụ, công việc.

3. Không được che dấu, bưng bít và làm sai lệch nội dung các phản ảnh của các cán bộ, giáo viên, nhân viên làm việc trong cơ quan mình hoặc của cơ quan, đơn vị, tổ chức khác hoặc của công dân, phụ huynh, học sinh về những việc làm không đúng quy định liên quan đến chức năng, nhiệm vụ do mình được giao.

Điều 12. Các quy định cán bộ, giáo viên, nhân viên không được làm khi giải quyết các yêu cầu của cơ quan, đơn vị, tổ chức và của công dân, phụ huynh, học sinh

1. Khi được giao giải quyết các yêu cầu của cơ quan, đơn vị, tổ chức và của công dân không được từ chối các yêu cầu đúng pháp luật của người cần được giải quyết phù hợp với chức trách, nhiệm vụ được giao.

2. Không được làm mất, hư hỏng hoặc làm sai lệch hồ sơ, tài liệu liên quan đến yêu cầu của cơ quan, đơn vị, tổ chức và của công dân, phụ huynh, học sinh khi được giao nhiệm vụ giải quyết.

3. Không được làm lộ bí mật Nhà nước, bí mật công tác và bí mật nội dung đơn thư khiếu nại, tố cáo của cơ quan, đơn vị, tổ chức và công dân theo quy định của pháp luật.

4. Không được có hành vi trái pháp luật và các quy định của địa phương.

5. Không được phá hoại môi trường, cảnh quan đô thị, vứt xả rác, nước thải không đúng nơi quy định.

6. Không được có thái độ ứng xử thiếu văn hóa.

7. Không được thờ ơ, vô cảm, thiếu trách nhiệm với bản thân, gia đình và cộng đồng.

Chương III: XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 13. Cán bộ, giáo viên, nhân viên trường THCS Trưng Vương vi phạm các quy định tại Quy tắc này thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Chương IV: TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên trường THCS Trưng Vương

1. Lãnh đạo nhà trường phối hợp với Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở có trách nhiệm tổ chức quán triệt, học tập và triển khai Quy tắc này cho toàn thể giáo viên, nhân viên trong cơ quan.

Công khai Bộ Quy tắc ứng xử trong trường học trên trang thông tin điện tử hoặc niêm yết tại bảng tin của nhà trường; thường xuyên tuyên truyền, quán triệt nội dung Bộ Quy tắc ứng xử trong cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Tổ chức thực hiện, đánh giá, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện và tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện Quy tắc ứng xử theo định kỳ mỗi năm học.

2. Mọi cán bộ, giáo viên, nhân viên có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định tại Quy tắc này.

3. Mọi cán bộ, giáo viên, nhân viên có trách nhiệm vận động các cán bộ, giáo viên, nhân viên khác thực hiện đúng các quy định tại Quy tắc ứng xử; phát hiện và báo cáo Lãnh đạo cơ quan về những vi phạm Quy tắc này.

4. Quy tắc ứng xử được triển khai cụ thể đối với toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường, được công khai trên trang Website nhà trường.

5. Thực hiện việc tuyên truyền dưới mọi hình thức. Do khuôn viên nhà trường khá nhỏ nên sử dụng các khẩu hiệu tuyên truyền:

- Người Uông Bí nói lời hay, làm việc tốt.
- Tự hào là công dân thành phố Uông Bí.

6. Trong quá trình thực hiện, khi có những vấn đề phát sinh, vướng mắc sẽ có sự điều chỉnh, sửa đổi Quy tắc cho phù hợp ./.